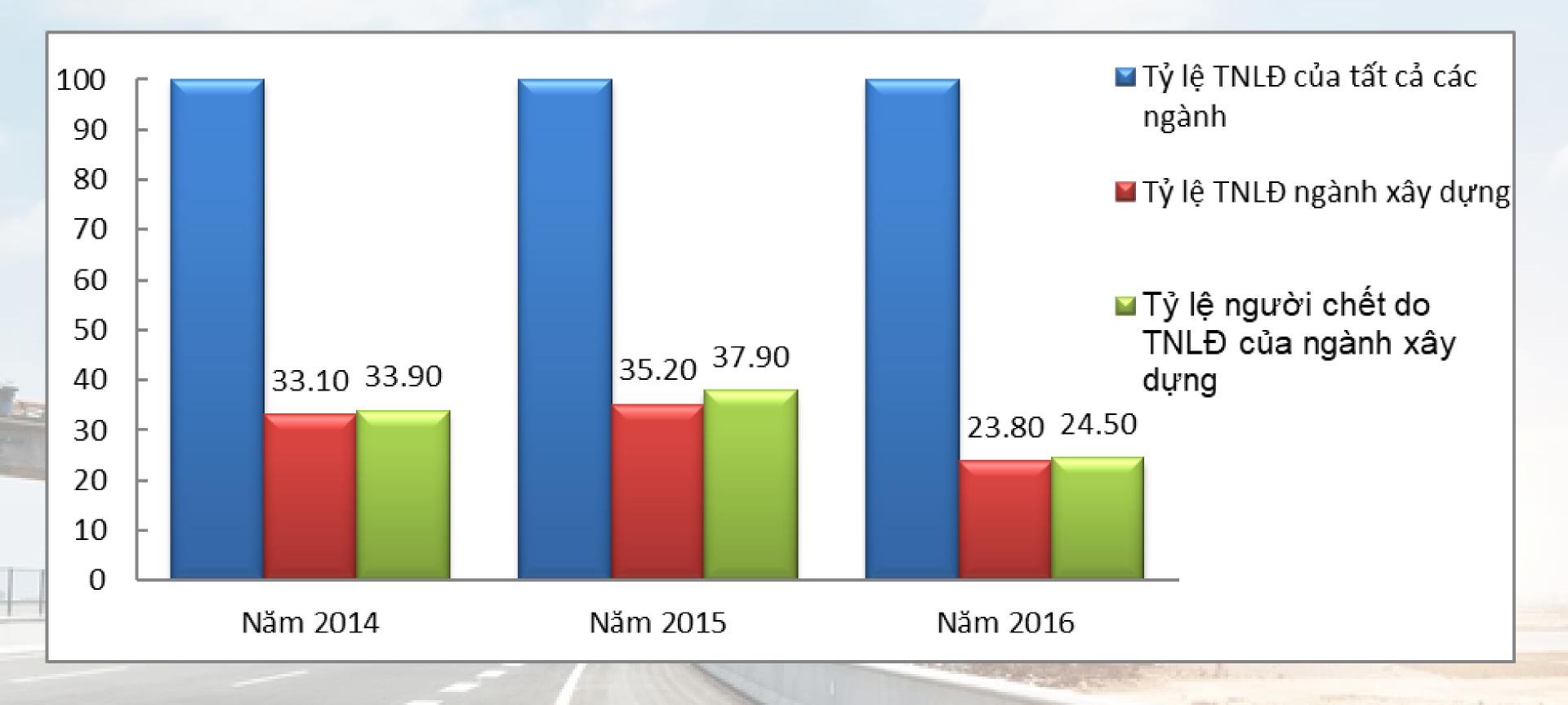


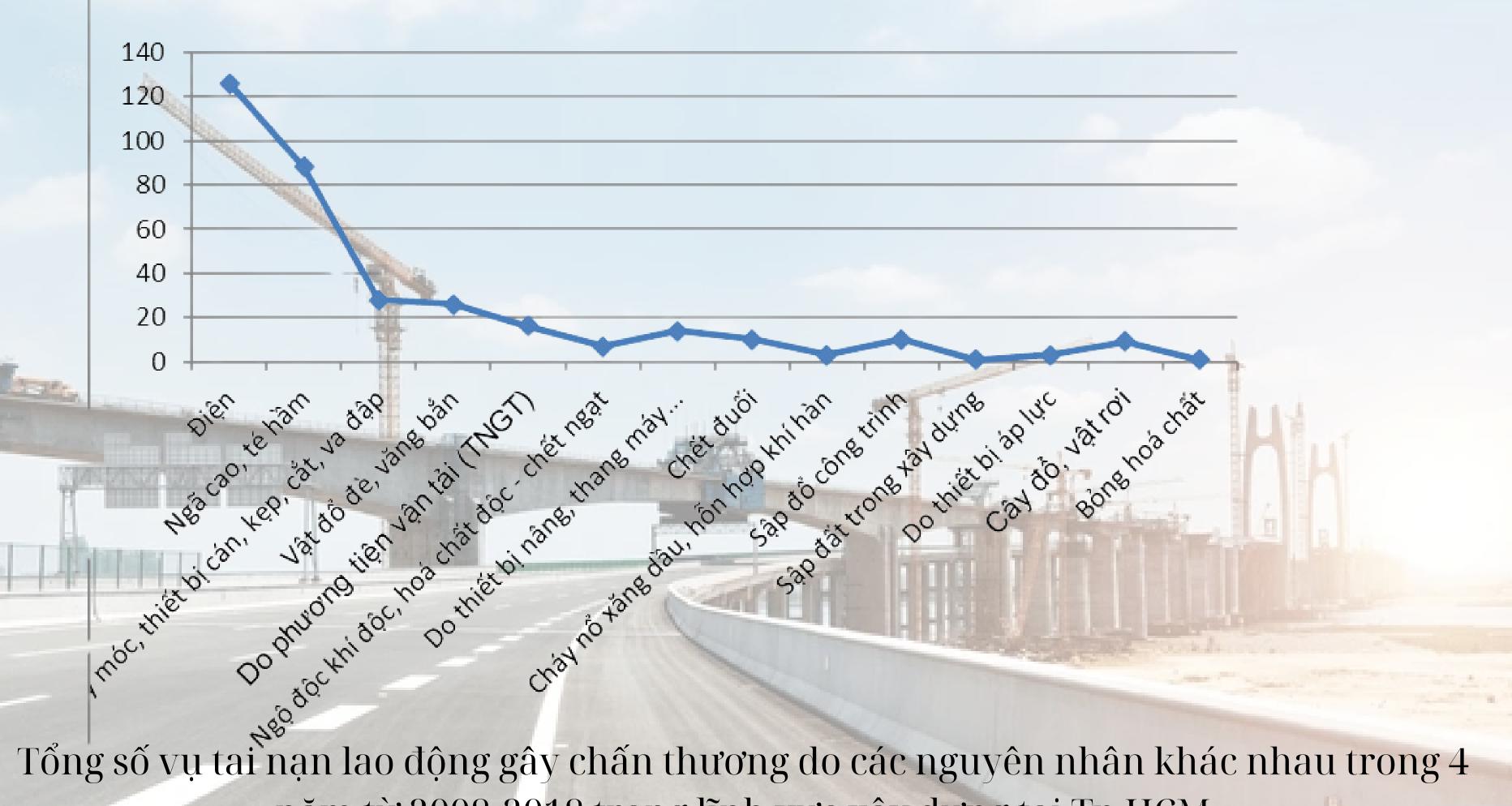




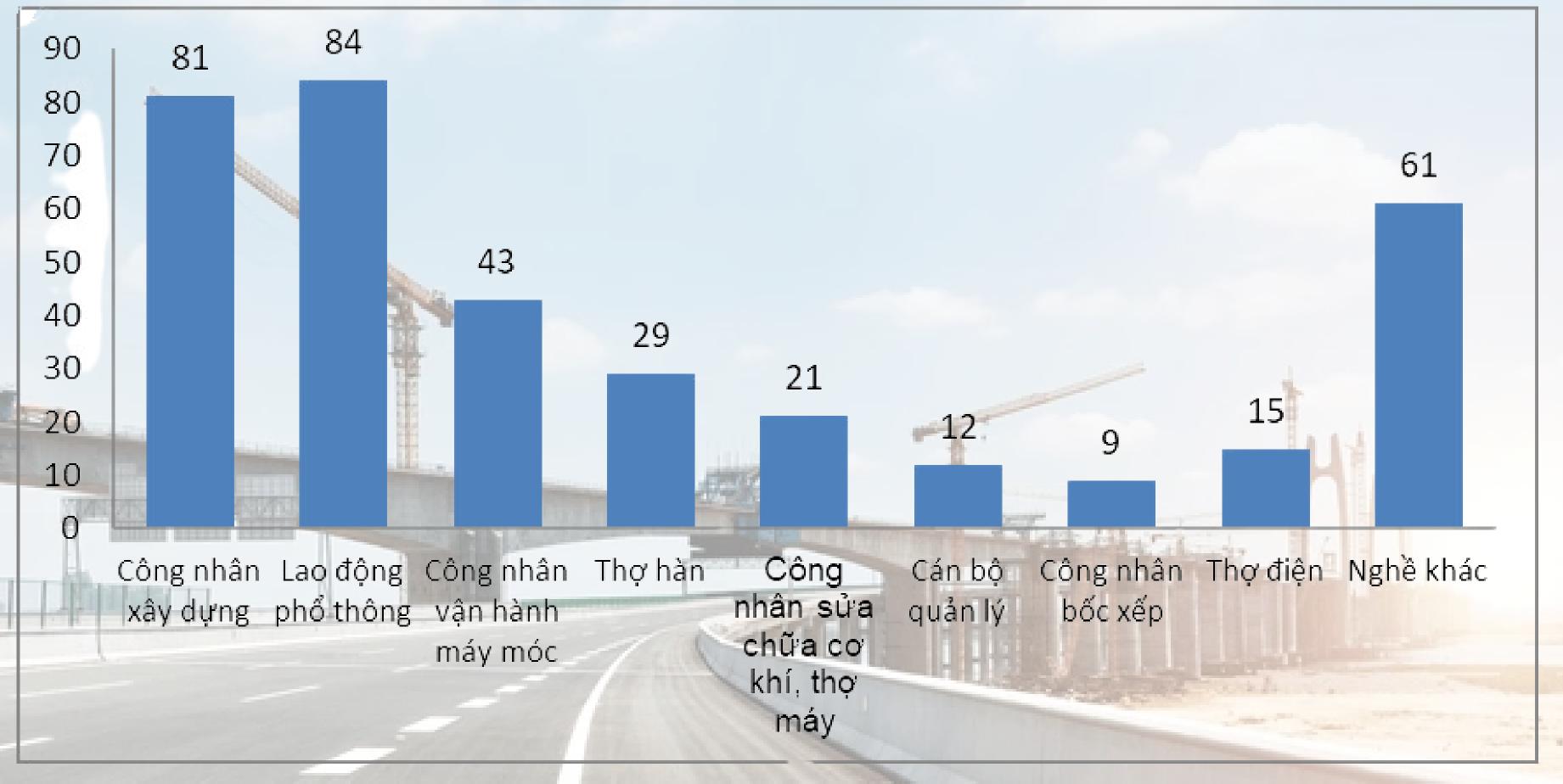
Thống kê về tai nạn lao động tại Mỹ



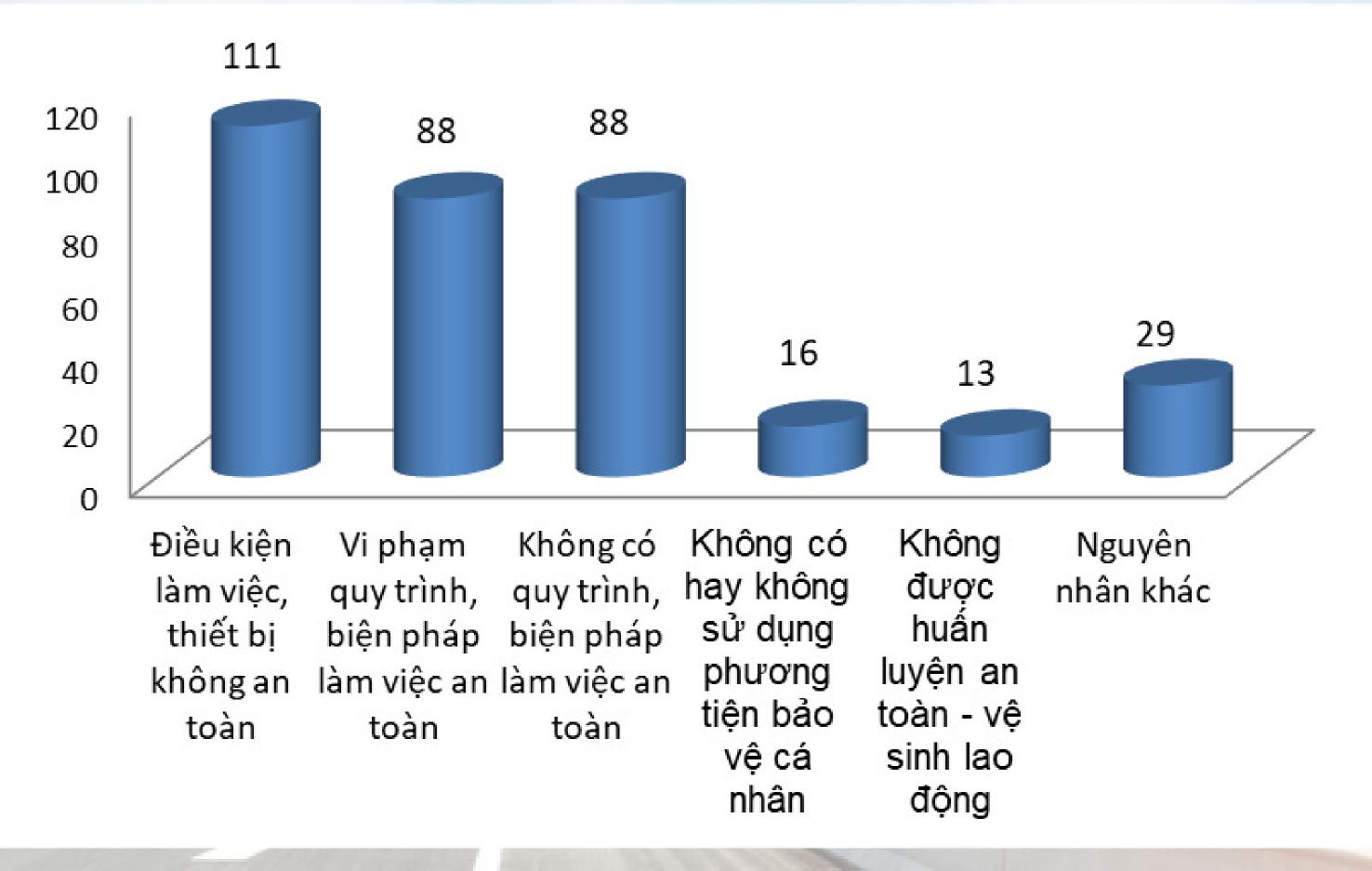
Mức độ tai nạn lao động trong lĩnh vực xây dựng



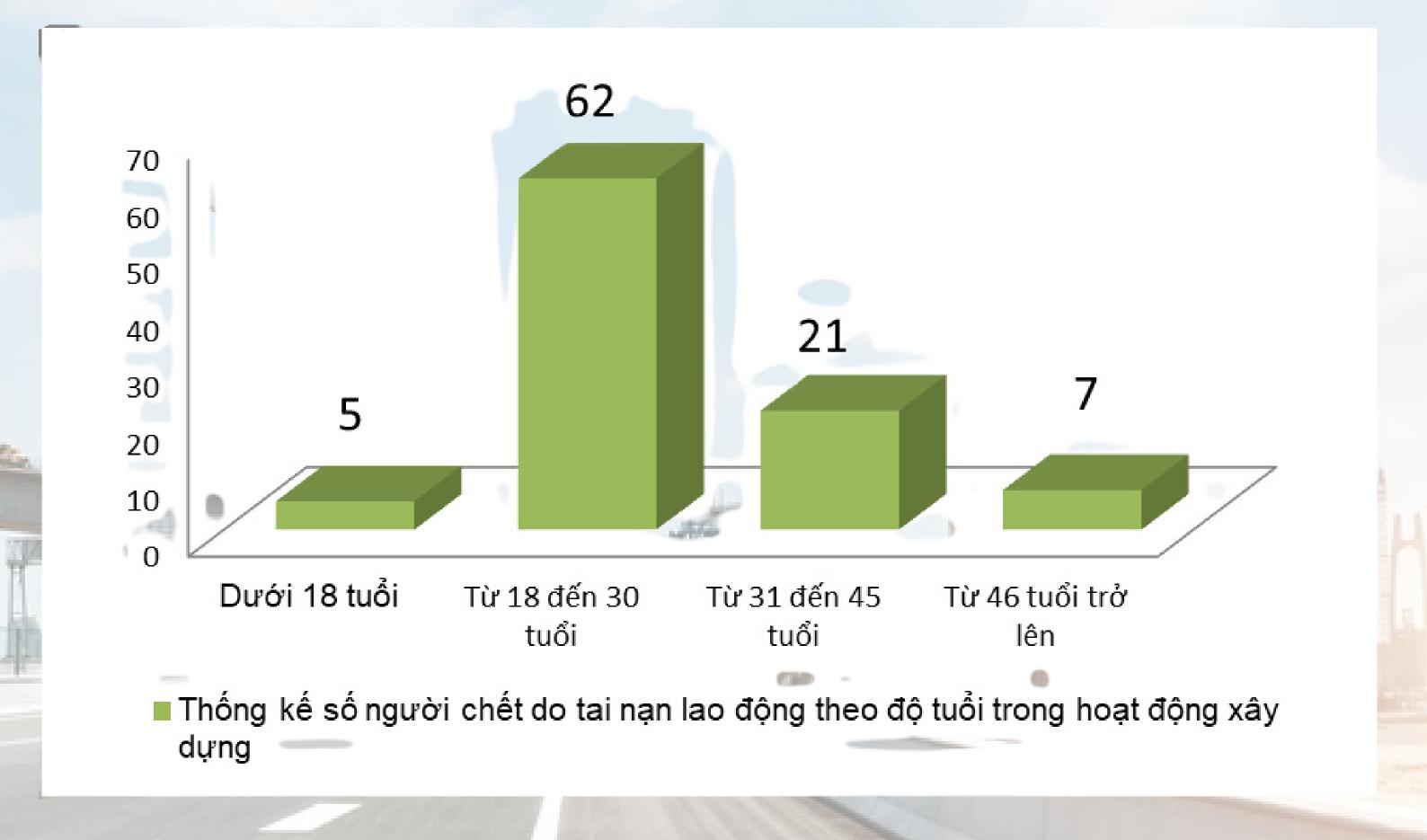
năm từ 2008-2018 trong lĩnh vực xây dựng tại Tp HCM



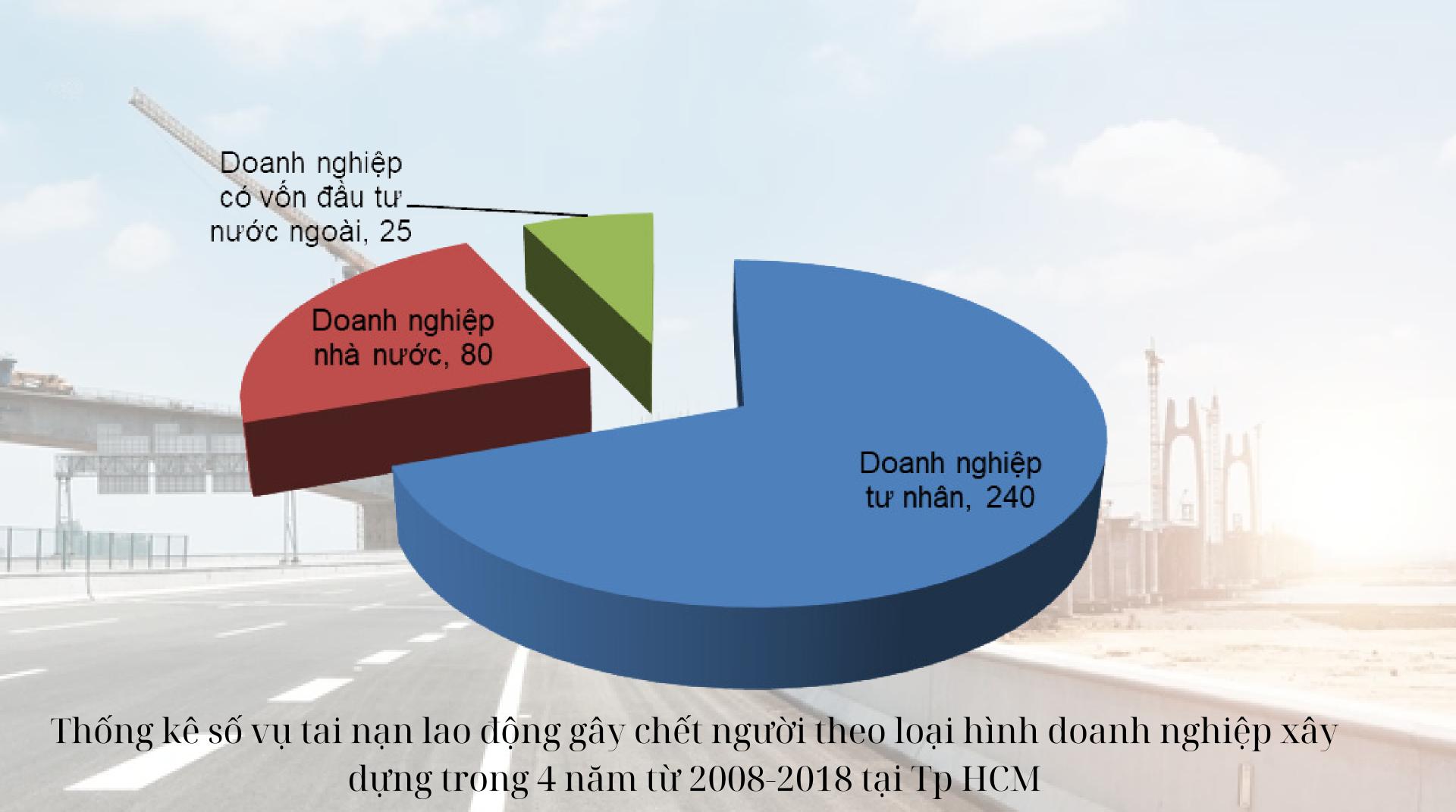
Thống kế tai nạn lao động chết người theo nghề trong lĩnh vực xây dựng trong 4 năm từ 2008-2018 tại Tp HCM

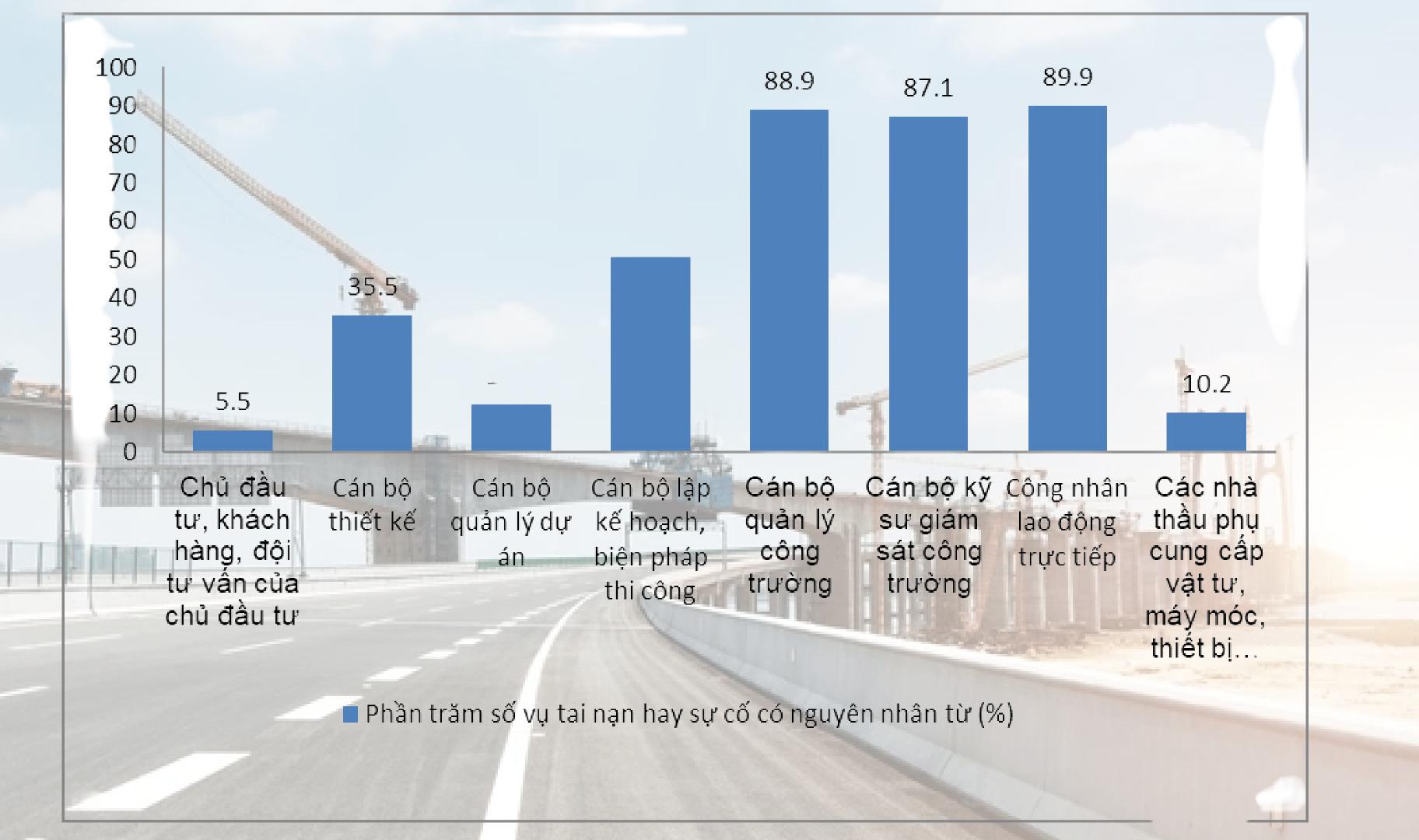


Thống kê số người chết do tai nạn lao động theo các nguyên nhân khác nhau trong lĩnh vực xây dựng trong 4 năm từ 2008-2018 tại Tp HCM



Thống kế số người chết do tai nạn lao động theo độ tuổi trong hoạt động xây dựng năm 2018 tại Tp HCM





Bảng 1. 1. Kiến thức về ATSKLĐ của kỹ sư mới ra trường

Kiến thức	1	2	3	4	5
Kiến thức về pháp luật					
Hệ thống văn bản pháp luật như: Luật, Nghị định, Thông tư, áp dụng và có liên quan đến ATVSLĐ					
Hệ thống các qui chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho xây dựng, ATVSLĐ và quy chuẩn, tiêu chuẩn khác liên quan					
Hệ thống văn bản có tính pháp lý Quốc tế liên quan					
Kiến thức chuyên ngành xây dựng					
Kiến thức kết cấu công trình					
Kiến thức về công nghệ xây dựng					
Kiến thức về quản lý dự án xây dựng					
Kiến thức về tổ chức, quản lý công trường					
Kiến thức về quản lý rủi ro trong thi công xây dựng					
Kiến thức về kỹ thuật an toàn trong xây dựng					
Kỹ thuật an toàn khi thi công phần ngầm công trình: các loại tai nạn hay gặp và nguyên nhân; biện pháp kỹ thuật an toàn.					
Kỹ thuật an toàn khi làm việc trên cao và mái: các loại tai nạn hay gặp và nguyên nhân; biện pháp kỹ thuật an toàn.					
Kỹ thuật an toàn điện: Các tác động của dòng điện tới cơ thể người, các loại tai nạn điện hay gặp và nguyên nhân, và các biện pháp kỹ thuật an toàn điện					
Kỹ thuật an toàn khi sử dụng máy và thiết bị xây dựng: các loại tai nạn hay gặp và nguyên nhân, kỹ thuật an toàn trong lắp đặt, vận hành, vận chuyển, bảo quản, bảo trì và sửa chữa.					
Kỹ thuật an toàn trong phòng chống cháy nổ: các loại tai nạn hay gặp và nguyên nhân; biện pháp kỹ thuật an toàn cháy nổ					
An toàn trong tổ chức mặt bằng thi công					
An toàn đối với hệ thống giàn giáo và thang					
An toàn khi thi công trên, bên cạnh đường giao thông					
An toàn đối với một số công tác cụ thể: Công tác ván khuôn, cốt thép, bê tông toàn khối; Công tác lắp ghép (cấu kiện thép, BTCT); Công tác xây, trát, hoàn thiện; Công tác lắp đặt các hệ thống KT công trình; Công tác phá đỡ, cải tạo công trình; Công tác thi công trên mặt nước.					

Bảng 1. 1. Kiến thức về ATSKLĐ của kỹ sư mới ra trường

Kiến thức	1	2	3	4	5		
Kiến thức về VSLĐ và bão vệ môi trưởng trong xây dựng							
Tác hại xấu của các yếu tố vệ sinh môi trường như: điều kiện vi khí hậu, bụi, hóa chất, hơi độc, ồn, rung động, thiếu ánh sáng, và yếu tố sinh học; yếu tố tâm sinh lý tới sức khỏe và an toàn lao động							
Nguyên nhân gây mất vệ sinh môi trường lao động trong xây dựng							
Biện pháp cải thiện điều kiện lao động, phòng ngừa tác hại							
xấu của môi trường; nâng cao sức khỏe người lao động.							
Các sự cố về môi trường trong xây dựng có khả năng xảy ra và cách đề phòng (ngập lụt, sạt lở đất, ô nhiễm đất và nguồn nước,)							
Kiến thức về cháy nổ trong thi công xây dựng							
Nguyên nhân gây cháy nổ trong thi công xây dựng							
Các nguyên tắc cơ bản đề phòng cháy nổ trong thi công xây dựng							
Cách xử lýtình huống khi có cháy nổ trong thi công xây dựng							
Kiến thức về quản lý và tổ chức an toàn và vệ sinh lao động trong xây dựng							
Hệ thống quản lý ATVSLĐ được áp dụng tại công trường hay tổ chức							
Trách nhiệm, vai trò củacác bên liên quan trong tổ chức hay dự án để đảm bảo ATVSLĐ							
Các quy trình quản lý an toàn vệ sinh lao động							
Các nguyên tắc, giải pháp tổ chức và quản lý ATVSLĐ							

Phân tích kết quả khảo sát ý kiến chuyên gia năm 2019 cho thấy rằngKỹ sư mới ra trường cần được trang bị các kiến thức và mức độ cần thiết như bảng dưới đây:

- 1 Có biết về kiến thức
- 2- Nhớ và nhận thức được sự quan trọng của kiến thức
- 3 Hiểu vấn đề và có thể tham gia vào các cuộc thảo luận liên quan
- 4 Khả năng áp dụng, phân tích các vấn đề liên quan, và thể hiện sự tự tin về kiến thức đó
- 5 Khả năng đánh giá, sáng tạo, và giải quyết các vấn đề liên quan

Bảng 1. 2. Kỹ năng về ATSKLĐ của kỹ sư mới ra trường

Kỹ năng	1	2	3	4	5	
Kỹ năng an toàn						
Kỹ năng cảm nhận, linh cảm nhạy bén về các mối nguy hiểm/có hại						
Kỹ năng phân tích nhận biết, xác định nguy cơ; đánh giá khả năng xảy ra sự cố; đánh giá mức độ nghiêm trọng nếu sự cố xảy ra; và lựa chọn biện pháp kiểm soát nguy cơ						
Kỹ năng xử lý tình huống, giải quyết vấn đề khi gặp sự cố khẩn cấp						
Kỹ năng về quản lý và tổ chức đối với ATVSLĐ						
Kỹ năng làm việc nhóm						
Kỹ năng đàm phán, thuyết phục						
Kỹ năng lãnh đạo và quản lý						
Kỹ năng tổ chức và lập kế hoạch để đảm bảo ATVSLĐ						
Kỹ năng về tư duy, sáng tạo						
Kỹ năng suy nghĩ sáng tạo						
Kỹ năng suy nghĩ phản biện						
Kỹ năng suy nghĩ chiến lược						
Kỹ năng phân tích vấn đề						
Kỹ năng tư duy hệ thống						
Kỹ năng ra quyết định						
Kỹ năng tự học						
Kỹ năng khái quát hóa, trừu tượng hóa vấn đề						

Kỹ năng an toàn và sức khỏe lao động: Để đảm bảo an toàn và sức khỏe lao động, người kỹ sư mới ra trường cần được phát triển các kỹ năng an toàn và sức khỏe với mức độ yêu cầu như bảng sau:

Thang mức độ yêu cầu:

- 1- Không yêu cầu;
- 2-Yêu cầu thấp;
- 3- Yêu cầu vừa;
- 4- Yêu cầu cao;
- 5-Yêu cầu rất cao

Bảng 1. 3. Thái độ về ATSKLĐ của kỹ sư mới ra trường

Thái độ, ý thức về an toàn và sức khỏe lao động	1	2	3	4	5
Có trách nhiệm đối với bản thân, người khác và xã hội, bao gồm: tuân thủ luật pháp, bảo đảm an toàn cho bản thân và người khác, bảo vệ môi trường.					
Có trách nhiệm với hệ thống quản lý ATVSLĐ của tổ chức					
Có trách nhiệm với nghề; có ý thức giúp đỡ, hướng dẫn và chia sẻ với đồng nghiệp					
Yêu nghề, có thái độ làm việc cần thận, chi tiết, nghiêm khắc, và chu đáo					
Có đạo đức trong sáng, trung thực, không vụ lợi, tôn trọng lợi ích của tổ chức và các bên liên quan					
Có tình yêu thương con người, lòng vị tha đối với đồng nghiệp và công nhân					
Có thái độ sẵn sàng thích ứng khi điều kiện thay đổi					

Thái độ, ý thức, đạo đức về an toàn và sức khỏe lao động:

Để đảm bảo an toàn và sức khỏe lao động, người kỹ sư mới ra trường cần được phát triển ý thức, thái độ về an toàn và sức khỏe với mức độ yêu cầu như bảng sau:

Thang mức độ yêu cầu:

- 1-Không yêu cầu;
- 2-Yêu cầu thấp;
- 3-Yêu cầu vừa;
- 4-Yêu cầu cao;
- 5-Yêu cầu rất cao



GV giảng dạy: Võ Thanh Huy

PHẨN 1: NHẬP MÔN AN TOÀN VÀ VỀ SINH LAO ĐÔNG TRONG XÂY DỰNG PHÂN 3: KỸ THUẬT AN TOÀN TRONG XÂY DỰNG Chương 1: Những vấn đề cơ bản về an toàn và vệ sinh lao động Chương 6: Kỹ thuật an toàn điện 6.1. Khái niệm cơ bản về an toàn điện. 1.1. Đối tượng nội dung PP nghiên cứu 1.1.1. Đối tương 6.1.1. Tác động của dòng điện đối với cơ thể con người 1.1.2. Nội dung 6.1.2. Trị số dòng điện qua người 6.1.3. Ảnh hưởng của điện trở cơ thể người 1.1.3. Phương pháp nghiên cứu 1.2. Một số khái niệm cơ bản về an toàn và vệ sinh lao động 6.1.4. Ảnh hưởng của đường đi dòng điện qua cơ thể người 6.1.5. Ảnh hưởng của tần số dòng điện 1.2.1. An toàn lao đông 6.1.6. Ảnh hưởng của thời gian điện giật 1.2.2. Vệ sinh lao động 1.2.3. Bảo hộ lao động 6.1.7. Điện áp cho phép 1.2.4. Kỹ thuật an toàn 6.2. Tác dụng của dòng điện lên cơ thể con người 6.3. Các nguy cơ gây tai nạn điện trong sản xuất 1.2.5. Tai nạn lao động 1.2.6. Chấn thương 6.3.1. Gặp phải dòng điện rò 6.3.2. Tiếp xúc trực tiếp với các bộ phận mang điện hở 1.2.7. Bệnh nghề nghiệp 1.3. Mục đích ý nghĩa và tính chất của công tác an toàn và vệ sinh lao động 6.3.3. Phóng điện hồ quang 1.3.1. Mục đích 6.3.4. Không nắm vững phương pháp cấp cứu tai nạn điện 1.3.2. Ý nghĩa * Thi giữa học phần 1.3.3. Tính chất 6.4. Các trường hợp người tiếp xúc với dòng điện và tri số dòng điện qua người. Chương 2: Phân tích điều kiện lao động 6.4.1. Chạm phải hai pha khác nhau trong mạng điện ba pha 2.1. Một số vấn đề thuộc phạm trù lao động 6.4.2. Chạm phải một pha trong mạng điện ba pha có dây trung tính nối đất 2.2. Phân tích điều kiện lao động 6.4.3. Chạm phải một pha trong mạng điện ba pha có dây trung tính không nối đất 2.3. Phân nhóm các nguyên nhân gây ra tai nại lao động và bệnh nghề nghiệp. 6.5. Các giải pháp phòng ngừa tại nạn điện. 2.3.1. Nguyên nhân về kỹ thuật 6.5.1. Thực hiện đầy đủ các nguyên tắc quản lý sử dụng điện trong xây dựng 2.3.2. Nguyên nhân về tổ chức 6.5.2. Đề phòng tiếp xúc, va chạm vào các bộ phận mang điện 2.3.3. Nguyên nhân về vệ sinh môi trường 6.5.3. Thực hiện nối đất trực tiếp, nối không cho thiết bị điện, nối thiết bị cắt điện 2.3.4. Nguyên nhân do người làm việc bảo vê 2.4. Các phương pháp phân tích nguyên nhân gây tai nạn lao động. 6.5.4. Đề phòng nguy cơ phóng điện 2.4.1. Phương pháp phân tích thống kê 6.5.5. Cấp cứu người bị tai nạn điện 2.4.2. Phương pháp địa hình 6.6. Đề phòng tĩnh điện 2.4.3. Phương pháp chuyên khảo 6.6.1. Khái niêm về hiên tương tĩnh điên – Hâu quả của tĩnh điên trong sản xuất 2.5. Phương pháp đánh giá tình hình tai nạn lao động. 6.6.2. Biện pháp phòng ngừa tĩnh điện Chương 3: Pháp luật về an toàn và vệ sinh lao động 6.7. Đề phòng chống sét -3.1. Quá trình xây dựng và phát triển hệ thống pháp luật về an toàn và vệ sinh lao động ở Việt Nam 6.7.1. Hiện tượng sét 3.1.1. Quá trình xây dựng và phát triển 6.7.2. Hậu quả của phóng điện sét 3.1.2. Hệ thống pháp luật về an toàn và vệ sinh lao động của Việt Nam 6.7.3. Bảo vệ chống sét 3.2. Những vấn đề cơ bản về pháp luật an toàn và vệ sinh lao động Chương <mark>7:</mark> Kỹ thuật an toàn khi sử <mark>dụng máy và thiết bị</mark> xây dựng 3.2.1. Trách nhiệm quản lý Nhà nước của các Ngành, các Cấp và tổ c<mark>hứ</mark>c Công đoàn trong công tác an toàn và <mark>vệ sin</mark>h 7.1. Khái niêm lao động 7.2. Nguyên tác chung về đảm bảo an toàn 3.2.2. Nội dung của công tác an toàn và vệ sinh lao động tại doanh nghiệp 7.3. Một số sự cố và tai nạn thường gặp PHẦN 2: VÊ SINH LAO ĐÔNG TRONG XÂY DƯNG 7.4. Các giải pháp phòng ngừa sự cố và tai nạn Chương 4: Các yếu tố độc hại trong xây dựng 7.4.1. Giải pháp về tổ chức, quản lý 4.1. Vệ sinh lao động và sức khỏe. 7.4.2. Đảm bảo chất lượng máy tốt, an toàn khi vận hành 4.1.1. Khái niệm về sức khỏe và sức khỏe nghề nghiệp 7.4.3. Đảm bảo sự ổn định của máy 4.1.2. Mục tiêu và nội dung về sức khỏe nghề nghiệp 7.4.4. Che chắn, rào ngăn vùng nguy hiểm của máy 4.2. Đặc điểm và các ảnh hưởng của các vếu tố có hại trong môi trường sản xuất xây dựng đến sức khỏe người lao 7.4.5. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tai nạn điện động. 7.4.6. Đảm bảo chiếu sáng hợp lý trên máy, trong nhà xưởng, trong phạm vi hoạt động 4.2.1. Các yếu tố nguy hiểm và có hại trong lao động 4.2.2. Ảnh hưởng của các yếu tố nguy hiểm và có hại tới sức khỏe người lao động trong xây dựng Chương 5: Giải pháp phòng ngừa ảnh hưởng của các yếu tố độc hại trong xây dựng 5.1. Đảm bảo điều kiện vi khí hậu trong xây dựng 5.1.1. Đảm bảo điều kiện vi khí hậu 5.1.2. Cảm giác nhiệt ẩm và giới hạn căng thẳng nhiệt ở người lao động Việt Nam 5.2. Phòng chống bụi trong xây dựng. 5.2.1. Các giải pháp về tổ chức 5.2.2.Các giải pháp về kỹ thuật 5.3. Phòng chống nhiễm độc và các tác nhân có hại trong xây dựng. 5.3.1. Các giải pháp về tổ chức GV giảng day: Võ Thanh 5.3.2. Các giải pháp về kỹ thuật 5.4. Phòng chống tiếng ồn và rung đọng trong xây dựng 5.4.1. Các giải pháp về tổ chứ 5.4.2. Các giải pháp về kỹ thuật 5.5. Chiếu sáng trong xây dựng

Chương 8: Kỹ thật an toàn trong thi công phần ngầm công trình

8.1. Khái niêm

8.2. Các nguy cơ gây tại nan

8.2.1. Nguy cơ gây tai nạn lao động khi thi công đất và khai thác đá

8.2.2. Nguy cơ gây tai nạn khi thi công nền móng công trình

8.2.3. Nguy cơ gây tai nạn lao động khi thi công công trình ngầm

8.3. Các giải pháp đề phòng tai nạn lao động.

8.3.1. Đề phòng tai nạn lao động khi thi công đất và khai thác đá 8.3.2. Đề phòng tại nan khi thi công nền móng công trình

8.3.3. Đề phòng tại nan lao động khi thi công công trình ngầm

Chương 9: Kỹ thuật an toàn khi làm việc trên cao

9.1. Sự cần thiết của công tác an toàn khi làm việc trên cao

9.2. Môt số khái niệm

9.3. Nghĩa vụ áp dụng các biện pháp phòng ngừa

9.4. Một số hệ thống và thiết bị phòng chống rơi, ngã khi làm việc trên cao

9.4.1. Giàn giáo tre, giáo gỗ

9.4.2. Giàn giáo thép

9.4.3. Giàn giáo treo, nôi treo

9.4.4. Tháp nâng di đông

9.4.5. Giá đỡ con-sơn

9.4.6. Thang dựa (tay)

9.4.7. Hệ thống phòng ngã cố định

9.4.8.Thang, lối đi lại, biển báo

9.4.9. Giàn giáo di động điều khiển tay

9.4.10. Hệ thống phòng ngã cá nhân

9.5. Phòng ngã trong một số công tác điển hình.

9.5.1. Phòng ngã trong công tác lắp ghép

9.5.2. Phòng ngã trong công tác xây

9.5.3. Phòng ngã trong công tác ván khuôn (cốp pha)

9.5.4. Phòng ngã trong công tác cốt thép

9.5.5. Phòng ngã trong công tác bê tông

9.5.6. Phòng ngã trong công tác mái

9.6. Phòng chống vật rơi.

PHẦN 4: PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY TRONG XÂY DỰNG

Chương 10: Hệ thống tổ chức phòng cháy và chữa cháy ở Việt Nam

10.1. Hệ thống lực lượng phòng cháy và chữa cháy ở Việt Nam

10.2. Trách nhiệm đối với công tác phòng cháy và chữa cháy

Chương 11: Những vấn đề cơ bản về cháy

11.1. Khái niêm

11.2. ĐK và hình thức cháy

11.2.1. ĐK phát sinh cháy

11.2.2. Hình thức cháy

Chương 12: Nguy cơ gây cháy trên công trường xây dựng và giải pháp phòng ngừa

12.1. Các nguy cơ gây cháy trong xây dựng

12.1.1. Nguy cơ về mặt tổ chức

12.1.2. Nguy cơ do bảo quản và sử dụng các vật liệu hoặc nhiên liệu dễ bắt lửa

12.1.3. Một số công việc có thể gây cháy trong thi công xây dựng

12.2. Các giải pháp phòng cháy và chữa cháy trong xây dựng

12.2.1. Nguy<mark>ên t</mark>ắc phòng cháy và chữa cháy

12.2.2. Giải pháp về tổ chức công trường

12.2.3. Giải p<mark>háp</mark> về bảo quản và sử dụng các vật liệu hặc nhiên liệu dễ bắt lửa

Chương 13: Ch<mark>ất</mark> chữa cháy, dụng cụ, phương tiên chữa cháy

13.1. Các chất chữa cháy

13.1.1. Nước

13.1.2. Hơi nước

13.1.3. Dung dịch nước muối

13.1.4. Bot chưa cháy

13.1.5. Bột chữa cháy

13.1.6. Các loai khí trơ

13.1.7. Các hợp chất halogen

13.2. Dụng cụ và phương tiện chữa cháy

13.2.1. Phân loại dụng cụ và phương tiện chữa cháy

13.2.2. Xe chữa cháy và máy bơm chữa cháy

13.2.3. Phương tiện báo cháy và chữa cháy tự động

13.2.4. Phương tiện chữa cháy thô sơ